

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG PTDTNT HUYỆN
TU MƠ RÔNG**

Số: /KH-DTNT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm

**KẾ HOẠCH
Kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2025-2026**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định 617/QĐ-SDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về ban hành kế hoạch công tác năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 625/SGDĐT-GTrH, ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2026; Công văn số 1495/SGDĐT-GTrH, ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn kiểm tra, đánh giá định kì năm học 2025-2026;

Trường PTDTNT huyện Tu Mơ Rông xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá đối với học sinh năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh theo yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời để học sinh điều chỉnh hoạt động rèn luyện và học tập, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên điều chỉnh hoạt động dạy học.

Đánh giá chất lượng giáo dục đối với học sinh sau mỗi học kỳ, mỗi năm học nhằm thúc đẩy học sinh rèn luyện, học tập.

Nhằm thực hiện chức năng quản lý, kiểm tra, đánh giá chất lượng học tập, rèn luyện của học sinh, chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên.

2. Yêu cầu

Đánh giá căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông. Đánh giá bảo đảm tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan.

Đánh giá bằng nhiều phương pháp, hình thức, kỹ thuật và công cụ khác nhau; kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố

gắng trong rèn luyện và học tập của học sinh; không so sánh học sinh với nhau.

Hình thức thực hiện kiểm tra, đánh giá theo đúng quy chế của Bộ giáo dục và đào tạo, hướng dẫn của Sở giáo dục và đào tạo, kế hoạch giáo dục của đơn vị.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Văn bản áp dụng và yêu cầu thực hiện

- Thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 625/SGDĐT-GDTrH ngày 19/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026 (tại ý 2, mục III, phần B).

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá môn Khoa học tự nhiên; Lịch sử và Địa lí; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2485/SGDĐT-GDTrH ngày 13/11/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên; Lịch sử và Địa lí; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (có đính kèm theo Công văn này).

- Đề kiểm tra có xây dựng ma trận, bản đặc tả, hướng dẫn chấm bảo đảm yêu cầu theo quy định. Tỷ lệ cấp độ nhận thức (mức độ đánh giá): nhận biết, thông hiểu: 70%; vận dụng: 30% (tham khảo Phụ lục kèm theo tại Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Riêng môn Ngữ văn thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; giáo viên tham khảo tài liệu đính kèm theo Công văn này.

2. Nội dung và thời gian kiểm tra, đánh giá

2.1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Giáo viên tự thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục theo hình thức trực tiếp thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên: Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học, số lần cụ thể như sau:

Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kỳ chọn 02 (hai) lần.

Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao

gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (sau đây viết tắt là ĐĐGtx) trong mỗi học kì như sau:

- Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐGtx.
- Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐGtx.
- Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐGtx.

Đối với cụm chuyên đề học tập của môn học ở cấp trung học phổ thông, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá theo từng chuyên đề học tập (**có sổ theo dõi và kiểm tra, đánh giá riêng**), trong đó chọn kết quả của 01 (một) lần kiểm tra, đánh giá làm kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập. Kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập của môn học được tính là kết quả của 01 (một) lần đánh giá thường xuyên của môn học đó và ghi vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học đó.

2.2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm kiểm tra giữa kì và kiểm tra cuối kì nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Kiểm tra, đánh giá định kỳ được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: bài kiểm tra trên giấy, thực hành, dự án học tập, trắc nghiệm online (chỉ sử dụng trong trường hợp dạy học trực tuyến),...

Các môn Toán, Văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, GKT&PL, Tin học, Công nghệ tổ chức kiểm tra tập trung (đối với kiểm tra cuối kì), các môn, các hoạt động giáo dục còn lại giáo viên tự thực hiện trong giờ dạy học bộ môn.

2.2.1. Thời gian kiểm tra

Thời gian kiểm tra, đánh giá giữa kỳ HKI: Tuần 9 (Từ ngày 03/11 đến 09/11/2025);

Thời gian kiểm tra, đánh giá cuối HKI: Tuần 18 (Từ ngày 05/01/2026 đến 10/01/2026);

Thời gian kiểm tra, đánh giá giữa kỳ HKII: Tuần 27 (Từ ngày 02/3/2026 đến 07/03/2026);

Thời gian kiểm tra, đánh giá cuối HKII: Tuần 33 (Từ ngày 04/5/2026 đến 09/5/2026).

2.2.2. Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra định kỳ:

- Môn TD, GDQP-AN thực hành;
- Môn Ngữ văn: Đề kiểm tra, đánh giá theo hình thức tự luận 100%;
- Các môn còn lại: Đề kiểm tra, đánh giá kết hợp trắc nghiệm và tự luận, cụ thể:
 - + Đối với lớp 10, lớp 11: Trắc nghiệm 70%, tự luận 30%;

+ Đối với lớp 12: Đề kiểm tra, đánh giá kết hợp trắc nghiệm và tự luận phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường (Lưu ý: không sử dụng hình thức trắc nghiệm 100%);

+ Hình thức trắc nghiệm: Tùy theo môn học, đề kiểm tra định kì có thể thực hiện một, hoặc hai hoặc cả ba dạng thức trắc nghiệm theo cấu trúc từng môn học quy định tại Quyết định số 746/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về cấu trúc định dạng đề thi Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025 (dạng thức trắc nghiệm nhiều lựa chọn, dạng thức trắc nghiệm Đúng/Sai, dạng thức trắc nghiệm trả lời ngắn).

2.2.3. Thời lượng làm bài kiểm tra định kỳ

- Môn Toán, Ngữ văn: 90 phút
- Môn Tiếng anh: 60 phút
- Các môn còn lại: 50 phút

3. Hình thức đánh giá

- Đánh giá bằng nhận xét đối với môn Âm nhạc, Thể dục, hoạt động TN-HN, Giáo dục địa phương.

- Đánh giá bằng điểm số và nhận xét đối với các môn còn lại.

- Điểm các bài kiểm tra, đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

- Những học sinh không đủ số điểm kiểm tra, đánh giá theo quy định nếu có lí do chính đáng thì được kiểm tra, đánh giá bù bài kiểm tra, đánh giá còn thiếu, với hình thức, mức độ kiến thức, kĩ năng và thời gian tương đương. Việc kiểm tra, đánh giá bù được hoàn thành trong từng học kì.

- Trường hợp học sinh không có đủ số điểm kiểm tra, đánh giá theo quy định mà không có lí do chính đáng hoặc có lí do chính đáng nhưng không tham gia kiểm tra, đánh giá bù sẽ nhận điểm 0 (không) của bài kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Đánh giá bằng nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

4. Kiểm tra, đánh giá lại

- Kiểm tra, đánh giá lại kết quả học tập của học sinh được thực hiện trực tiếp tại nhà trường theo quy định về kiểm tra, đánh giá định kỳ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Trong trường hợp học sinh không thể đến trường tại thời điểm kiểm tra, đánh giá vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

- Khi thực hiện bằng hình thức trực tuyến Hiệu trưởng quyết định lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, chính xác, công bằng, khách

quan, trung thực.

5. Chấm bài, trả bài, vào điểm

- Bài kiểm phải chấm và trả cho học sinh kịp thời. Khi trả bài kiểm tra phải nhận xét những ưu và khuyết điểm của học sinh về kết quả làm bài.

- GV vào điểm bài kiểm tra không được để xảy ra sai sót, nếu phát hiện vào sai phải kịp thời báo ngay bộ phận CNTT.

- Sau khi trả bài cho học sinh, điểm bài kiểm tra GV phải vào đầy đủ trong sổ điểm cá nhân, đồng thời nhập trên hệ thống sổ điểm điện tử Vnedu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ quản lý phụ trách chuyên môn

Triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên nội dung Kế hoạch này; tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch. Điều chỉnh kế hoạch kịp thời để phù hợp với thực tiễn tại nhà trường và địa phương.

2. Nhiệm vụ của tổ Giáo vụ

In sao, quản lý đề kiểm tra đảm bảo bảo mật theo quy định. Lưu trữ đề kiểm tra khoa học, đầy đủ. Phối hợp với tổ Văn phòng chuẩn bị văn phòng phẩm, lập các hồ sơ đối với học sinh, phân công giáo viên coi kiểm tra.

3. Trách nhiệm của Tổ trưởng chuyên môn

Nghiên cứu các văn bản có liên quan, tổ chức điều hành việc ra đề, duyệt đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về chất lượng đề của tổ chuyên môn thuộc quyền quản lý.

4. Trách nhiệm của giáo viên

Thông báo cho học sinh của lớp mình dạy thời gian kiểm tra trước hai tuần. Thực hiện nhiệm vụ được phân công ra đề, chịu trách nhiệm về chất lượng đề được ra, coi kiểm tra, chấm bài, trả bài, nhận xét kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; nộp điểm đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2025 - 2026, yêu cầu tất cả CB, GV, NV và HS nghiêm túc thực hiện. Nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời với lãnh đạo Nhà trường./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (biết, chỉ đạo);
- Các PHT (t/dối, kiểm tra)
- Các tổ chuyên môn (thực hiện);
- Lưu VP.

KT. HIỆU TRƯỞNG
P. HIỆU TRƯỞNG

Đặng Phan Diệp

